

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về gói thầu


- Tên gói thầu: Mua sắm vật tư sản xuất mũ cứng (Số hiệu gói thầu: 37-2025);
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV 19-5, Bộ Công an – Chi nhánh Phương Nam.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, LCNT qua mạng theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Nguồn vốn: Nguồn vốn kinh doanh của Chi nhánh năm 2025.
- Thời gian thực hiện: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu hoàn thành hàng hóa.
- Địa điểm giao hàng: Kho Công ty TNHH MTV 19-5, Bộ Công an – Chi nhánh Phương Nam. Địa chỉ: 125 Kha Vạn Cân, Phường Linh Xuân, TP. Hồ Chí Minh.
- Chi phí vận chuyển hàng hóa tới địa điểm giao hàng do nhà thầu chịu.







1.2. Yêu cầu về kỹ thuật



a) Yêu cầu về kỹ thuật chung của hàng hóa

- Hàng hóa là hàng mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau, chưa qua sử dụng, đầy đủ nhãn mác của nhà sản xuất, nguyên đai nguyên kiện, có đặc tính/thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu E-HSMT;
- Hàng hóa có nguồn gốc và có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, từng chủng loại phải ghi rõ ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ tuân thủ theo đúng yêu cầu của E-HSMT.
- Hàng hóa phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chi tiết nêu tại Mục 1.2b. Chương V E-HSMT;

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Hình ảnh minh họa
1	Cốt mũ: - Nguyên liệu - Màu sắc - Vành mũ cuốn mép tròn		Bột giấy hoặc bột gỗ Lòng mũ sơn xanh ánh vàng	
2	Chân cầu mũ tán ô zê nhôm có may nhám dính điều chỉnh và may móc dẹt công ty - Nguyên liệu - Độ dày - Bản rộng - Màu sắc	mm mm	Vải tráng nhựa 1 ± 0,1 31 ± 1 Màu xanh Olive	
	Nổi vành cầu			

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Hình ảnh minh họa
	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên liệu - Bản rộng - Màu sắc 	<ul style="list-style-type: none"> mm mm 	<ul style="list-style-type: none"> Vải trắng nhựa $14 \pm 0,3$ Màu xanh Olive 	
3	<ul style="list-style-type: none"> Quai mũ - Nguyên liệu - Độ dày - Bản rộng - Chiều dài - Màu sắc 	<ul style="list-style-type: none"> mm mm cm 	<ul style="list-style-type: none"> Da bò boxcal $1,6 \pm 0,1$ $12 \pm 0,5$ 50 ± 1 Màu nâu 	
4	<ul style="list-style-type: none"> Má cầu - Nguyên liệu - Độ dày - Màu sắc 	<ul style="list-style-type: none"> mm 	<ul style="list-style-type: none"> Nhựa quét sơn $1 \pm 0,1$ Màu xanh Olive 	
5	Dây gai (mét): màu xanh Olive, sẵn chắc, đường kính của dây 1,5mm			
6	Giấy bọc mũ: Bằng giấy bản, màu nâu, kích thước mỗi mặt 45x45cm đảm bảo độ dai, không rách, nhàu nát để gói hàng, giấy bọc mũ cứng hình tam giác			
7	Chóp mũ: bằng nhôm có gắn bu lông + ê cu M4, các góc của chỏm mũ phải đều			 <p>MẶT TRƯỚC MẶT SAU</p>
8	<ul style="list-style-type: none"> Ô zê sao - Nguyên liệu - Độ dày - Đường kính vành ngoài <ul style="list-style-type: none"> Ô zê thoát khí - Nguyên liệu - Độ dày - Đường kính vành ngoài 	<ul style="list-style-type: none"> mm mm mm mm 	<ul style="list-style-type: none"> Nhôm dẻo $0,5 \pm 0,1$ $9,6 \pm 0,2$ Nhôm dẻo $0,5 \pm 0,1$ $10,3 \pm 0,3$ 	
9	<ul style="list-style-type: none"> Khóa quai mũ: các cạnh khóa nhẵn không có bavia, không gờ sắc - Nguyên liệu - Chiều cao (đo ngoài) 	<ul style="list-style-type: none"> mm 	<ul style="list-style-type: none"> Nhôm dẻo $18 \div 19$ 	

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Hình ảnh minh họa
10	Đỉnh tán cầu: - Nguyên liệu - Đường kính - Chiều dài chân đỉnh	mm mm	Đồng đỏ $6 \pm 0,5$ 15	
11	Keo dán cốt: Nguyên chất, độ bám dính tốt giữa 2 bề mặt vật liệu, keo ở dạng nhót có độ đàn hồi cao, chịu được sự co giãn tự nhiên và cực bền trong môi trường tự nhiên, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.			
12	Nhám dính 2,5cm: mặt gai - Màu sắc - Thành phần - Bản rộng - Trọng lượng	cm	Màu đen Polyester $2,5 \pm 0,5$	
	Nhám dính 2,5cm: mặt lông đều, không xơ - Màu sắc - Thành phần - Bản rộng - Trọng lượng	g/m cm g/m	$7 \pm 1,5$ Màu đen Polyester $2,5 \pm 0,5$ $7 \pm 1,5$	

c) Các yêu cầu khác

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Nhà thầu phải giao hàng từng đợt theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Yêu cầu về hàng mẫu: Để có căn cứ đánh giá thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật tại E-HSMT nhà thầu phải cung cấp hàng mẫu bao gồm:

Stt	Tên hàng hóa	Đvt	Số lượng mẫu
1	Cốt mũ	cái	05
2	Chân cầu	cái	05
3	Quai mũ da 1,5cm	mét	3,5
4	Má cầu	bộ	05
5	Dây gai	mét	02
6	Giấy bọc mũ	cái	05
7	Chóp mũ	cái	05
8	Ôzê (MC)	cái	25
9	Khóa quai mũ	bộ	05
10	Đỉnh tán cầu	cái	10
11	Keo dán cốt	kg	01
12	Nhám dính 2,5cm	mét	01

- Mẫu hiện vật nộp cho Chủ đầu tư muộn nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu theo phương thức: Nộp trực tiếp hoặc bưu điện tới địa chỉ: Công ty TNHH MTV 19-5, Bộ Công an – Chi nhánh Phương Nam; địa chỉ 125 Kha Vạn Cân, Phường Linh Xuân, TP. Hồ Chí Minh; điện thoại 0283.896.7025;

- Chủ đầu tư có thể thuê đơn vị độc lập kiểm tra, đánh giá hàng mẫu do Nhà thầu cung cấp theo các yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT. Mẫu hiện vật có thể không còn nguyên trạng do Chủ đầu tư tiến hành làm các phương pháp kiểm tra, thử nghiệm (nếu có). Trong quá trình kiểm tra nếu không đủ mẫu hoặc mẫu không đạt tiêu chuẩn thì sẽ bị đánh giá là không đạt yêu cầu và được trả lại hàng mẫu.

- Mọi chi phí nộp mẫu hiện vật quá trình tham dự thầu (chi phí chuẩn bị hàng mẫu, thuê đơn vị độc lập kiểm tra đánh giá hàng mẫu và các chi phí khác) do nhà thầu chịu và số lượng hàng mẫu không tính vào phạm vi gói thầu;

- Nhà thầu phải chào giá cho toàn bộ gói thầu. Giá chào gói thầu là giá đã bao gồm thuế, phí các loại.

- Quy cách đóng gói: Theo nhà cung cấp

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư sẽ kiểm tra, kiểm định với bất kỳ hàng hóa nào để xác định chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật giữa yêu cầu của E-HSMT, cam kết của nhà thầu và thực tế hàng hóa khi bàn giao (nếu cần thiết) làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

+ Kiểm tra màu sắc, chất liệu (nếu có);

+ Kiểm tra trọng lượng (cân, đo) (nếu có);

+ Kiểm tra các chỉ tiêu khác (Kết quả thử nghiệm của cơ quan chức năng) (nếu có).